

Số: 210 /KH-THCS.TX

Hóc Môn, ngày 15 tháng 10 năm 2020

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển trường Trung học cơ sở Tân Xuân
giai đoạn 2021 - 2025

Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của trường Trung học cơ sở Tân Xuân là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị Quyết số 29 -NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Hóc Môn.

Kế hoạch Chiến lược phát triển Trung học cơ sở Tân Xuân đoạn 2021 - 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình hoạt động và phát triển giáo dục là cơ sở quan trọng cho trong việc xây dựng Nghị quyết và kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường.

Trường THCS Tân Xuân được thành lập theo Quyết định số 213/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn ngày 23 tháng 9 năm 2000. Và từ năm 2000 đến nay, trường đang từng bước phát triển, phấn đấu trở thành trường có chất lượng giáo dục tốt và là một địa chỉ tin cậy của phụ huynh và học sinh trong và ngoài xã Xuân Thới Đông.

I. PHÂN TÍCH THỰC TRẠNG VÀ BỐI CẢNH NHÀ TRƯỜNG

1. Thực trạng nhà trường

1.1. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Số lượng: 93, trong đó: 02 Cán bộ quản lý; 73 giáo viên và 20 nhân viên.

a) Giáo viên.

STT	Môn học	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn			
		Tổng số	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Toán	11	8	4	8	3		10	1	
2	Văn	12	11	2	8	4		11	1	
3	Anh	11	8	2	6	5		10	1	
4	Lý	5	5	2	4	1		5		
5	Hóa	4	3	2	4	4		4		

STT	Môn học	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn				
		Tổng số	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác	
											6
7	Sử	5	5	2	3	2			5		
8	Địa	3	2	2	3				2	1	
9	GDCD	1	1		1					1	
10	Công nghệ	3	2	1	3				2	1	
11	Âm nhạc	2	2	1	2				2		
12	Mỹ thuật	1	1		1				1		
13	Thể dục	5	1	1	4	1			2	3	
14	Tin học	6	3	1	5	1			6		
TỔNG CỘNG		73	56	22	55	18			63	10	

b) Cán bộ quản lý, nhân viên.

STT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Biên chế	Hợp đồng	Trình độ chuyên môn				
		Tổng số	Nữ				Trên ĐH	ĐH	CĐ	Khác	
											1
2	Tổng phụ trách	1	1		1			1			
3	Kế toán	1	1		1						1
4	Thủ quỹ	1	1			1					1
5	Văn thư	1	1	1		1					1
6	Thư viện	1	1			1					1
7	Thiết bị	1				1					1
8	Học vụ	4	1			4					4
9	Vi tính	1				1		1			
10	Y tế	1	1			1					1
11	Bảo vệ	3			3						3
12	Phục vụ	3	3		1	2					3
TỔNG CỘNG		20	11	3	8	12	1	2			16

1.2. Quy mô lớp, học sinh

Tổng số lớp: 54 lớp.

Tổng số học sinh: 2.478 học sinh.

Số học sinh trung bình/lớp: 46 học sinh/lớp.

TT	Khối	Số lớp	Học sinh			Số số trung bình HS/lớp
			Tổng số	Nữ	Dân tộc	
1	6	16	720	356	19	45 HS/lớp
2	7	15	675	326	5	45 HS/lớp
3	8	13	593	294	5	45 HS/lớp
4	9	10	490	251	9	49 HS/lớp
Tổng số		19	2.478	1.227	38	46 HS/lớp

1.3. Cơ sở vật chất, nguồn kinh phí

Tổng diện tích: 4470 m².

Số phòng học: 38.

Số phòng bộ môn: 06 gồm: phòng thực hành Vi tính 02; phòng thực hành thí nghiệm Lý 01; phòng thực hành thí nghiệm Hóa - Sinh 01; phòng học Anh văn bản ngữ 02.

Số phòng hỗ trợ học tập: 02 gồm: phòng Thiết bị 01; phòng Thư viện 01.

Khối phòng văn phòng: 09 gồm: phòng Ban Giám hiệu 02; phòng Truyền thông 01; phòng Đoàn Đội 01; phòng Hành chính 01; phòng Y tế 01; phòng Hội đồng GV 01; phòng Bảo vệ 02.

Trang thiết bị dạy học: 92 máy tính thực hành; 03 bảng tương tác; 02 bộ máy chiếu Projector; 8 Cassettes.

Nguồn kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước và nguồn thu từ học phí.

1.4. Chất lượng đào tạo (giai đoạn 2016 - 2020)

Kết quả xếp loại học lực, hạnh kiểm

- Hạnh kiểm -

Năm học	2015 - 2016	2016 - 2017	2017 - 2018	2018 - 2019	2019 - 2020
Tốt	80,38 %	82,49 %	81,02 %	84,51 %	88,60 %
Khá	18,25 %	15,60 %	16,49 %	13,87 %	10,90 %
Trung bình	1,37 %	1,91 %	2,49 %	1,62 %	0,50 %
Yếu	0	0	0	0	0

- Học lực

Năm học	2015 - 2016	2016 - 2017	2017 - 2018	2018 - 2019	2019 - 2020
Giỏi	29,25 %	24,51 %	35,90 %	39,70 %	52,10 %
Khá	33,70 %	34,70 %	35,10 %	37,40 %	36,90 %
Trung bình	27,65 %	30,30 %	24,90 %	20,10 %	10,10 %
Yếu	8,50 %	9,40 %	3,50 %	2,60 %	0,70 %
Kém	0,90 %	1,14 %	0,50 %	0,20 %	0,10 %

- Kết quả giáo dục

Năm học	2015 - 2016	2016 - 2017	2017 - 2018	2018 - 2019	2019 - 2020
Tốt nghiệp THCS	98,93 %	97,40 %	100 %	100 %	100 %
Hiệu suất đào tạo	90,02 %	82,80 %	84,31 %	87,25 %	90,43 %
Duy trì sĩ số	98,19 %	97,80 %	98,80 %	99,06 %	98,80 %
Lên lớp thẳng	90,60 %	89,50 %	95,90 %	97,10 %	99,20 %
Tuyển sinh 10	70,00 %	64,11 %	80,90 %	74,75 %	74,30 %

- Kết quả học sinh giỏi, giải phong trào cấp thành phố

Năm học	2015 - 2016	2016 - 2017	2017 - 2018	2018 - 2019	2019 - 2020
Tổng số giải	8	4	5	6	38
Giải I	1	0	1	0	0
Giải II	2	1	2	4	2
Giải III	0	3	0	1	7
Đạt	5	0	2	1	27

- Về thành tích thi đua cá nhân và tập thể

Năm học	2015 - 2016	2016 - 2017	2017 - 2018	2018 - 2019	2019 - 2020
Lao động tiên tiến	67	64	90	90	93
CSTD cơ sở	6	7	12	12	14
CSTD TP	0	0	0	0	0
Bằng khen UBND TP	0	0	3	0	9
Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tập thể	Tập thể LĐXS	Tập thể LĐXS	- Tập thể LĐXS - Bằng khen UBND TP	Tập thể LĐXS	- Tập thể LĐXS - Bằng khen UBND TP

2. Bối cảnh giáo dục của quốc gia, địa phương và nhà trường

2.1. Bối cảnh bên ngoài

2.1.1. Thời cơ

Các Nghị quyết của Đảng, chỉ thị, pháp luật của Nhà nước về công tác giáo dục khẳng định giáo dục là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của toàn dân; ngành giáo dục có nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đây là điều kiện tiên quyết cho sự phát triển giáo dục.

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, chính quyền, các ban ngành đoàn thể địa phương trong hoạt động giảng dạy và học tập của nhà trường.

Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương phát triển ổn định, đời sống người dân ngày càng được nâng cao có nhiều biến đổi thuận lợi đã tác động tốt đến nhu cầu phát triển giáo dục.

Công tác xã hội hóa giáo dục đạt kết quả tốt và được sự hợp tác tích cực của Ban Đại diện Cha mẹ học sinh, địa phương, các đơn vị kết nghĩa và mạnh thường quân. Trường có Hội Khuyến học và các mạnh thường quân thường xuyên tài trợ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chăm ngoan, học giỏi nhằm động viên tích cực về vật chất và tinh thần cho các em; góp phần tạo điều kiện thuận lợi trong việc thực hiện chuẩn hóa, hiện đại hóa, xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục hiện nay.

Xã hội ngày càng có nhiều cơ hội, nhiều chương trình học, tạo điều kiện cho giáo viên nâng cao trình độ. Phương tiện thông tin đại chúng ngày càng mở rộng vừa là cơ hội, vừa là thách thức giúp cho giáo viên và học sinh tiếp thu phát triển kiến thức, nâng cao chất lượng giáo dục, tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện những giải pháp đột phá và những giải pháp lâu dài nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

2.1.2. Thách thức

Đời sống của cán bộ, giáo viên, công nhân viên còn những khó khăn nhất định, ảnh hưởng không nhỏ đến việc giảng dạy của mình.

Trình độ dân trí tại địa bàn chưa cao, điều kiện kinh tế, việc làm, đời sống người dân chưa thực sự ổn định nên việc đầu tư vào việc học tập của con em mình còn nhiều hạn chế.

Tốc độ đô thị hóa nhanh, số lượng học sinh tăng nhanh hàng năm làm số học sinh trong từng lớp cao, ảnh hưởng ít nhiều đến chất lượng giảng dạy.

Tình hình kinh tế địa phương dần được cải thiện nhưng đời sống của nhiều gia đình học sinh vẫn còn khó khăn nên nhận thức và sự chăm lo cho học sinh của phụ huynh còn nhiều hạn chế, việc khoán trắng cho nhà trường là phổ biến.

Hoàn cảnh sống của các em còn nhiều nghịch cảnh trở trêu, không sống cùng cha mẹ, không được quan tâm chăm sóc chu đáo dạy dỗ từ ba mẹ.

Tình hình phát triển dân cư học từ nội thành di cư về địa phương, bên cạnh mặt tích cực tạo ra môi trường mới đa dạng nhưng nhiều mặt thiếu lành mạnh tác động vào một số ít các em học sinh tiêm nhiễm dẫn đến không ngoan, không chăm chỉ trong học tập, đạo đức bị suy giảm. Đây là thách thức đối với nhà trường trong việc giáo dục lối sống, đạo đức cho học sinh theo những hệ giá trị nhân văn tốt đẹp.

2.2. Bối cảnh bên trong

2.1.1. Điểm mạnh

Cán bộ quản lý của trường đạt chuẩn về trình độ chuyên môn và nghiệp vụ quản lý, luôn đoàn kết và chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ, đem lại hiệu quả cao đảm bảo thực hiện tốt công tác lãnh đạo hoạt động của nhà trường. Cán bộ quản lý luôn thực hiện tốt việc phát huy dân chủ trong trường học, tạo sự tin tưởng quý mến của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

Trường có số lượng giáo viên đầy đủ ở các môn học, đạt chuẩn và trên chuẩn về chuyên môn, có nghiệp vụ sư phạm năng lực và tay nghề từ khá vững vàng.

Đội ngũ giáo viên là tập thể đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm yêu nghề gắn bó với nhà trường tâm huyết với nghề, tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy từng bước nâng cao chất lượng hoạt động tạo được những thành tích nhất định, góp phần phát triển giáo dục của địa phương, đáp ứng yêu cầu của ngành bước đầu tạo dựng được uy tín trong ngành.

Nề nếp - kỷ cương của nhà trường được giữ vững và phát huy, các hoạt động ngoại khóa được tổ chức đều đặn và ngày càng phong phú. Chất lượng đào tạo và kết quả hàng năm luôn đạt chỉ tiêu, kế hoạch năm học của trường đề ra luôn được giữ vững và tương đối ổn định.

Học sinh đa số chăm ngoan có ý thức cao trong học tập, tham gia tốt các phong trào do cấp trên tổ chức và đạt thành tích cao.

2.1.2. Điểm yếu

Đội ngũ giáo viên có kinh nghiệm nhưng chưa đều tay, trình độ kiến thức còn hạn chế nhất là việc ứng dụng công nghệ trong quản lý và giảng dạy chưa đồng bộ. Chất lượng đội ngũ giáo viên chưa đồng đều; một bộ phận giáo viên lớn tuổi chưa quen với phương pháp tư duy, giảng dạy mới; số giáo viên trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm.

Một số giáo viên nhà ở xa trường từ quận, huyện khác đến công tác ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả công việc.

Học sinh chăm ngoan, tuy nhiên môi trường sống cùng với yếu tố phát triển của xã hội làm cho các em nhận thức sai lệch và phát sinh các lỗi vi phạm mang tính chất xã hội cộng đồng.

Học sinh còn hạn chế trong việc tiếp cận sách báo, phương tiện khoa học kỹ thuật; thụ động tiếp thu, chưa có điều kiện và phương pháp học tập thích hợp để thực hiện nhiệm vụ học tập của mình còn nhiều lỗ hổng về kiến thức. Chất lượng học sinh giỏi bộ môn còn thấp hơn so với mặt bằng chung của huyện, chưa đồng nhất giữa các môn.

Trường còn thiếu nhiều phòng học bộ môn, phòng chức năng, sân tập thể dục chuyên biệt chưa đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh.

Sự quan tâm của một số phụ huynh học sinh đối với việc học của con em mình chưa cao thường giao phó cho nhà trường và giáo viên. Môi trường xã hội còn nhiều phức tạp ảnh hưởng đến việc phát triển nhân cách cho học sinh, còn một số em học tập không tiến bộ.

3. Các vấn đề chiến lược

3.1. Danh mục các vấn đề

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy học đẩy mạnh đổi mới hoạt động dạy học theo định hướng giáo dục STEM, vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh.

Đẩy mạnh việc giáo dục pháp luật, công tác tuyên truyền coi trọng việc giáo dục tư tưởng trong nhà trường, nâng cao chất lượng Đoàn - Đội.

Chú trọng giáo dục rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tổ chức nhiều hoạt động dạy học trải nghiệm trong và ngoài nhà trường để các em có khả năng thích ứng với môi trường tự nhiên.

3.2. Nguyên nhân của vấn đề

Chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục nhưng chưa đều tay, một số giáo viên tiếp cận với công nghệ thông tin còn hạn hẹp dẫn đến việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học hạn chế.

Một số học sinh chỉ chuyên tâm học tập chưa thật sự phát triển một cách toàn diện, hạn chế kết quả học tập ở một số bộ môn chưa cao.

3.3. Các vấn đề ưu tiên giải quyết trước

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Đẩy mạnh việc giáo dục pháp luật, công tác tuyên truyền coi trọng việc giáo dục tư tưởng trong nhà trường, nâng cao chất lượng công tác Đoàn - Đội.

Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy học đẩy mạnh đổi mới hoạt động dạy học theo định hướng giáo dục STEM, vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành; dạy học theo dự án trong các môn học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh.

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Nhà trường tạo được uy tín trong cộng đồng dân cư, cha mẹ học sinh an tâm về kĩ cương và chất lượng đào tạo trong nhiều năm cần phát huy và giữ vững trong những năm tiếp theo.

2. Sứ mệnh

Xây dựng được một môi trường học tập về nền nếp, kỉ cương có chất lượng giáo dục cao và toàn diện.

3. Hệ thống các giá trị cơ bản của nhà trường

Phương châm hành động: Xây dựng tập thể sư phạm nhà trường đoàn kết; phấn đấu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện bền vững và phát triển.

Giá trị cốt lõi: Nâng cao tinh thần trách nhiệm tập thể đoàn kết, cùng tiến bộ; xây dựng tình thương yêu nhân hậu và niềm tin chiến thắng.

Nâng cao lòng yêu nghề, tận tâm giảng dạy học sinh của giáo viên, đẩy mạnh giáo dục toàn diện, nâng cao chất lượng đào tạo, phấn đấu có nhiều học sinh giỏi, nâng cao hiệu suất đào tạo.

Nâng chất lượng và phát huy vai trò của các đoàn thể trong nhà trường; thực hiện tốt công tác phát triển Đảng.

Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, trường học xanh - sạch - đẹp.

hoàn thiện và phát huy hiệu quả các phòng chức năng để đảm bảo dạy học theo phương pháp phát huy tính tích cực của học sinh.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thực hiện Luật Giáo dục năm 2019 với mục tiêu giáo dục nhằm phát triển toàn diện con người Việt Nam có đạo đức, tri thức, văn hóa, sức khỏe, thẩm mỹ và nghề nghiệp; có phẩm chất, năng lực và ý thức công dân; có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc, trung thành với lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; phát huy tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân; nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc và hội nhập quốc tế. Giáo dục trung học cơ sở nhằm củng cố và phát triển kết quả của giáo dục tiểu học; bảo đảm cho học sinh có học vấn phổ thông nền tảng, hiểu biết cần thiết tối thiểu về kỹ thuật và hướng nghiệp để tiếp tục học trung học phổ thông hoặc chương trình giáo dục nghề nghiệp.

Xây dựng môi trường thân thiện học sinh tích cực; đào tạo học sinh có những kiến thức cơ bản, nâng cao năng lực, trí tuệ, phẩm chất đạo đức, lối sống, đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân tài cho đất nước.

Tập trung đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập của học sinh; chú trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng học sinh giỏi; khuyến khích học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng lý thuyết vào thực tế học tập trải nghiệm; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống cho học sinh.

Tiếp tục phát triển và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; chú trọng đổi mới tư duy nghiên cứu, giảng dạy theo hướng hiện đại.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, chất lượng cao, tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị dạy học ngày càng hiện đại để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập và phát triển toàn diện về nhân cách và tri thức.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy hiệu quả phù hợp với yêu cầu công tác giảng dạy. Tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng đạt hiệu quả công tác trong nhà trường.

Tập trung phát triển quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo năng lực đáp ứng được yêu cầu của công việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển học sinh. Lập kế hoạch tiếp nhận và tuyển dụng giáo viên và nhân viên theo yêu cầu về cơ cấu và chất lượng.

Đảm bảo xây dựng đội ngũ giáo viên, nhân viên đủ về số lượng trong đó có 95% trở lên có trình độ đại học; 100% giáo viên đạt chuẩn về nghề nghiệp.

Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn tăng cường hoạt động giảng dạy, dự giờ thao giảng nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

Tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên, nhân viên theo học các lớp bồi dưỡng và nâng cao trình độ về chính trị và chuyên môn nghiệp vụ.

2.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

Đảm bảo đầy đủ số phòng học, phòng bộ môn, có đủ thiết bị dạy học theo qui định, thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các tiết thực hành thí nghiệm ở các môn.

Tích cực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và bổ sung nhân lực tạo chuyển biến mới trong nâng cao chất lượng dạy và học, trong giáo dục hướng nghiệp và dạy nghề phổ thông.

Tiếp tục đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục.

Thực hiện xã hội hóa, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn “Xanh - sạch - đẹp - an toàn” theo qui định, thực hiện tốt nếp sống văn minh mỹ quan, môi trường lành mạnh trong nhà trường.

2.3. Quy mô trường lớp, chất lượng đào tạo

Tham mưu với các cấp lãnh đạo xóa bỏ các dãy phòng học cũ, xây dựng dãy phòng học lầu mới, tạo điều kiện thuận lợi xây dựng mô hình dạy học hai buổi trên ngày có bán trú đáp ứng nhu cầu của người dân.

Tăng số lớp theo nhu cầu phát triển của địa phương, giảm số lượng học sinh trên một lớp nhằm nâng cao chất lượng, tăng tỉ lệ học sinh giỏi, giảm tỉ lệ học sinh yếu và lưu ban, tăng hiệu suất đào tạo cho những năm học tiếp theo.

Chỉ tiêu phấn đấu trong năm học 2020 - 2021.

- Hạnh kiểm: Tốt 55 %; Khá 14 %; Trung bình 1%; không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu.

- Học lực: Giỏi 40 %; Khá 38 %; Trung bình 20%; Yếu 2%; Kém 0,2 %.

- Hiệu suất đào tạo từ 78% trở lên.

- Tỷ lệ học sinh tuyển sinh 10 từ 70 % trở lên.
- Học sinh bỏ học 1,2 %.
- Học sinh lưu ban hẳn dưới 1,5 %.
- Học sinh lên lớp thẳng 97,2 %.
- Học sinh giỏi cấp huyện 55 học sinh.
- Học sinh giỏi cấp thành phố 3 học sinh.
- Phong trào Thể dục thể thao Tiên tiến cấp thành phố

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Xây dựng củng cố và phát triển đội ngũ

Kiến toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức nhà trường, bố trí, phân công nhiệm vụ hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của mỗi cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phù hợp với hoàn cảnh, tạo điều kiện để các thành viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn, các đoàn thể trong trường.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên có phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống tốt; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực; đoàn kết, tâm huyết với nghề, có ý thức trách nhiệm xây dựng nhà trường phát triển.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, bồi dưỡng về chuyên môn - nghiệp vụ dạy học và quản lý bằng các hình thức tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, cử đi học, khuyến khích và tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên và nhân viên học tập nâng cao trình độ chuẩn đại học và sau đại học.

Kiểm tra, đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện chuẩn thi đua, đề nghị công nhận, khen thưởng đúng thành tích.

Tập trung bồi dưỡng cán bộ quản lý từ trường đến tổ, chọn cử, bổ nhiệm và đề bạt bổ nhiệm, định hướng quy hoạch cán bộ có tính kế thừa và lâu dài.

Không ngừng cải thiện môi trường làm việc thoải mái, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần trách nhiệm, tinh thần đoàn kết và hợp tác, chia sẻ khó khăn.

Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả, đóng góp cụ thể của cán bộ giáo viên đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ giáo viên, nhân viên có thành tích xuất sắc.

Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tiêu biểu, cán bộ giáo viên trẻ, có năng lực, bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên yên tâm, tin tưởng, làm việc vì uy tín và danh dự của nhà trường.

2. Đổi mới dạy học, nâng cao chất lượng và hiệu quả giảng dạy, giáo dục học sinh

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng học tập của học sinh.

Đổi mới phương pháp dạy học và tiêu chuẩn đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với thực hành, lý thuyết với thực tiễn; thực hiện ngày càng nhiều tiết học trải nghiệm giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản và biết vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung, thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục trung học cơ sở và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

Nâng cao hiệu quả và chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin để đổi mới phương pháp dạy học, đánh giá học sinh đúng chuẩn. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, rèn cho học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Chú trọng việc duy trì sĩ số hạn chế bỏ học của học sinh; giảm tỉ lệ học sinh yếu kém và lưu ban; định hướng phát triển và bồi dưỡng cho học sinh phương pháp học tập tích cực có sự hỗ trợ của phương tiện công nghệ thông tin.

3. Xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị, công nghệ

Trường thực hiện việc quản lý, sử dụng và bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của Nhà nước. Đầu tư sửa chữa hoàn thiện các trang thiết bị phòng học đảm bảo nhu cầu học tập của học sinh.

Tăng cường trang thiết bị cho các phòng thí nghiệm, phòng dạy nghề, phòng tin học, thư viện, hoàn thiện cơ sở vật chất phục vụ cho công tác quản lý, cho sinh hoạt của giáo viên và học sinh.

Sử dụng hợp lý nguồn kinh phí nhà nước và các nguồn kinh phí khác trong việc tiếp tục đầu tư mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, công tác dạy và học.

Thực hiện việc công tác thư viện mua bổ sung mua sắm sách tham khảo, tài liệu dạy học nhằm phát triển số lượng đầu sách phục vụ cho việc tham khảo, nghiên cứu và học tập trải nghiệm theo chương trình mới; bổ sung sách, tài liệu vào tủ sách pháp luật, tủ sách giáo dục đạo đức, tủ sách rèn luyện nhân cách, học làm người.

Thường xuyên thực hiện chế độ bảo quản, sửa chữa cơ sở vật chất kịp thời, tránh hư hỏng xuống cấp nặng, không để xảy ra mất mát, thường xuyên củng cố hệ thống cây xanh bồn hoa... tạo cảnh quan môi trường luôn xanh - sạch - đẹp trong nhà trường.

Tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, trang thiết bị, đồ dùng dạy học và ngày càng hoàn thiện các phòng bộ môn phục vụ học tập và thực hành, thí nghiệm, nâng cấp và ngày càng hoàn thiện sân bãi thể dục thể thao, vui chơi, các phương tiện truyền thông trong nhà trường.

Đầu tư xây dựng hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, sân vui chơi thể dục thể thao của học sinh.

Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên với Nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Internet.

4. Nguồn lực tài chính

Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển hàng năm của nhà trường cùng với việc xây dựng phương án chi tiêu nội bộ nguồn ngân sách, nguồn thu học phí phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh của nhà trường và yêu cầu thực hiện nhiệm vụ từng năm học; thực hiện tốt phương án chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, thu hút ngoại lực. Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu chi theo quy định, xây dựng kế hoạch chi tiêu nội bộ, đảm bảo các quyền lợi hợp pháp của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tăng cường công tác xã hội hoá giáo dục, gắn kết có hiệu quả giữa Nhà trường với các cơ quan, chính quyền địa phương, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

5. Hệ thống thông tin

Trường thực hiện trang web nhằm giới thiệu về nhà trường, thông tin và liên lạc với phụ huynh học sinh; có hộp thư điện tử để liên hệ, trao đổi thông tin,

gửi - nhận văn bản điện tử, phiếu liên lạc điện tử phục vụ công tác thông tin kết quả học tập, chuyên cần đến phụ huynh một cách kịp thời.

Sử dụng các phần mềm phục vụ công tác quản lý như: Phần mềm quản lý hồ sơ điện tử công chức viên chức trực tuyến của Sở Nội vụ, Phần mềm quản lý cán bộ công chức viên chức ngành giáo dục PMIS, thực hiện báo cáo EMIS trên website của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh.

Thực hiện việc giảng dạy trực tuyến một số bộ môn nhằm bổ sung kiến thức cho học sinh và bài dạy thêm phong phú.

6. Quan hệ cộng đồng

Đảm bảo quan hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên, hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.

Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội, mạnh thường quân trên địa bàn và tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh, các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường. Tuyên truyền phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ học sinh nhằm nâng cao trách nhiệm chăm sóc, bảo vệ và giáo dục học sinh.

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất tài trợ giáo dục khuyến khích học sinh giỏi, giúp đỡ học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn và động viên khen thưởng giáo viên và học sinh có thành tích cao trong giảng dạy và học tập.

Tạo mối liên kết giữa nhà trường - gia đình - xã hội để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh. Vận động cha mẹ học sinh đóng góp trên tinh thần tự nguyện vào quỹ khen thưởng học sinh, quỹ khuyến học khuyến tài.

Xây dựng quy chế phối hợp giữa Ban đại diện Cha mẹ học sinh và nhà trường trong thông tin giáo dục, trong công tác quản lý học sinh và các hoạt động khác liên quan đến cha mẹ học sinh.

Thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh, đảm bảo 100% học sinh thuộc diện gia đình nghèo, cận nghèo có điều kiện đến trường; chăm lo đời sống vật chất và văn hóa tinh thần cho đội ngũ giáo viên, cán bộ, nhân viên trường.

7. Lãnh đạo và quản lý

Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà trường xây dựng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đảm bảo chất lượng; bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên, đáp ứng nhu cầu giảng dạy, bồi dưỡng định kỳ cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý nhằm nâng cao trình độ chính trị, năng lực chuyên môn.

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng trong đội ngũ giáo viên nhân viên, từng bước chuẩn hóa và chuyên môn hóa đội ngũ theo các tiêu chuẩn, tiêu chí kiểm định chất lượng hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên cho đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao năng lực quản lý và giảng dạy cho đội ngũ giáo viên.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến, triển khai kế hoạch, hoàn thiện cơ cấu tổ chức

Kế hoạch chiến lược phát triển được phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh và học sinh nhà trường nhằm thực hiện nhiệm vụ của mình theo đúng tiến độ.

2. Lộ trình và các hoạt động cần thực hiện, kết quả cần đạt

Giai đoạn 1 (Từ năm 2020 – 2021): Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu giữ vững danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” và đạt “Cờ Thi đua Thành phố”.

Giai đoạn 2 (Từ năm 2021 – 2022): Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và phấn đấu giữ vững danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”; đạt “Bằng khen UBND Thành phố” và “Cờ Thi đua Thành phố”.

Giai đoạn 3 (Từ năm 2022 đến năm 2025): phấn đấu giữ vững danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc” và Bằng khen UBND Thành phố” và “Cờ Thi đua Thành phố”.

3. Chỉ đạo, phân công thực hiện

3.1. Tổ chức

Ban Chỉ đạo thực hiện việc xây dựng Kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược, kiểm tra giám sát và đánh giá kết quả thực hiện trong từng giai đoạn.

Sau mỗi năm học Ban Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch Chiến lược thực hiện việc rà soát, đánh giá kết quả đạt được; từ đó điều chỉnh chỉ tiêu, giải pháp thực hiện và kế hoạch chiến lược từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường và địa phương nhằm đạt kết quả cao trong giai đoạn kế tiếp.

3.2. Đối với Hiệu trưởng

Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai việc thực hiện Kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường nhằm thực hiện nhiệm vụ của mình.

Thành lập Ban Chỉ đạo kiểm tra và đánh giá thực hiện Kế hoạch chiến lược trong từng học kỳ, năm học; lập kế hoạch chiến lược bổ sung phù hợp từng giai đoạn.

3.3. Đối với các Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, Phó hiệu trưởng giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch trong giáo viên, nhân viên và học sinh.

Phó Hiệu trưởng có trách nhiệm đề xuất các chỉ tiêu, giải pháp cụ thể cho từng giai đoạn để thực hiện có hiệu quả nhằm hoàn thành Kế hoạch chiến lược đúng tiến độ thực hiện.

3.4. Đối với Tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện lập kế hoạch hoạt động tổ căn cứ vào kế hoạch chiến lược của nhà trường và kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên theo từng học kỳ của mỗi năm. Tùy tình hình thực tế của tổ, Tổ trưởng và tập thể tổ có quyền đề xuất các chỉ tiêu, giải pháp mới để thực hiện kế hoạch phát triển của nhà trường.

3.5. Đối với cá nhân cán bộ quản lý, giáo viên, công nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân học kỳ của từng năm học.

Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch cá nhân từng học kỳ, năm học và tự đánh giá nhận xét cá nhân theo các tiêu chí đã đề ra. Cá nhân có thể quyền đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch chung của nhà trường.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025 của trường THCS Tân Xuân nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới toàn diện trường trung học cơ sở. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trường THCS Tân Xuân quyết tâm thực hiện các giải pháp để đạt được kế hoạch chiến lược phát triển đã đề ra, hoàn thành nhiệm vụ mà Đảng và nhà nước đã giao phó./.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Trung Sơn

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO PHÊ DUYỆT

.....

.....

.....

.....

.....

.....



(Handwritten signature)

Nguyễn Văn Hiệp